

Số: 1278/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên;
Phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1761/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương năm 2023 cho các địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội từ năm 2023 trở về trước và hỗ trợ chi trả chế độ cho số lượng biên chế giáo viên được bổ sung theo Quyết định số 72-QĐ/TW của Bộ Chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương; thông qua Kế hoạch đầu tư công tỉnh Thái Nguyên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua phương án phân bổ chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên (nguồn vốn ngân sách tỉnh) hỗ trợ đầu tư xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 4058/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên; Số 816/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên; Số 1539/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên (lần 2); Số 2229/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên (lần 3); Số 2570/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc giao bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Trung ương

(vốn nước ngoài) giai đoạn 2021 - 2025; Số 3366/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh về việc giao Kế hoạch đầu tư công tỉnh Thái Nguyên năm 2024; Số 390/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 về giao bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên (nguồn vốn ngân sách tỉnh) hỗ trợ đầu tư xây dựng nông thôn mới; Số 565/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc chuyển nguồn kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2023 sang năm 2024; Số 1021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu Quang Vinh 1, cầu Quang Vinh 2 và hệ thống đường giao thông kết nối phường Đồng Bẩm, phường Quang Vinh và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2039/SKHĐT-THQH ngày 31 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 tỉnh Thái Nguyên; Phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2024, cụ thể như sau:

1. Giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên

1.1. Nguồn vốn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung)

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn từ 4.405.112 triệu đồng lên 4.547.972 triệu đồng (tăng 142.860 triệu đồng) từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2023.

- Bổ sung kế hoạch vốn 142.860 triệu đồng cho 01 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025 và 01 dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục I)

1.2. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh (cấp tỉnh quản lý)

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 732.075 triệu đồng đối với 03 dự án khởi công mới do giãn tiến độ thực hiện, điều chỉnh giảm quy mô đầu tư và giảm vốn dự phòng chưa phân bổ.

- Bổ sung kế hoạch vốn 732.075 triệu đồng cho 06 dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục II)

2. Giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương

2.1. Nguồn vốn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung)

- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn từ 839.601 triệu đồng lên 982.461 triệu đồng (*tăng 142.860 triệu đồng*) từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024.

- Bổ sung kế hoạch vốn 142.860 triệu đồng cho 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024 và 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 10.000 triệu đồng tại mục X.2, phụ lục V Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh để bổ sung vốn hỗ trợ huyện Phú Lương đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024.

2.2. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 2.000 triệu đồng tại mục VI.1, phụ lục VII Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh để bổ sung kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư cho 02 dự án.

(Chi tiết tại Phụ lục III)

3. Giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách trung ương

Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 49.683,395 triệu đồng để bổ sung cho 01 dự án có nhu cầu bố trí vốn, đảm bảo phù hợp với tiến độ, khối lượng thực hiện và khả năng giải ngân vốn năm 2024.

(Chi tiết tại Phụ lục IV)

4. Phân bổ chi tiết vốn đầu tư công năm 2024

- Phân bổ cho dự án Cầu Quang Vinh 1, Quang Vinh 2 và hệ thống đường giao thông kết nối phường Đồng Bầm, phường Quang Vinh và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên: 147.000 triệu đồng từ nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh giao tại Mục IV.2, Phụ lục VII Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục V)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các chủ đầu tư và đơn vị được giao kế hoạch vốn căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị liên quan và chủ đầu tư thực hiện đầy đủ các quy trình thủ tục theo quy định và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư, đồng thời quản lý, sử dụng vốn đầu tư đảm bảo mục tiêu, tiến độ, hiệu quả đầu tư theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên, các chủ đầu tư và đơn vị được giao kế hoạch vốn có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (B/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực: Thành ủy, Huyện ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, CNN&XD, KGVX, TH164.

Cuong



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Việt Hùng

PHỤ LỤC I

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN
 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG)

(Kèm theo Quyết định số: **1278** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú	
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn						
				Ngân sách Trung ương						Ngân sách địa phương
	TỔNG SỐ:				4.405.112	142.860	4.547.972			
A	Nguồn vốn bổ sung					142.860				
	Kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2023					142.860			Quyết định số 1761/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	
B	Phân bổ chi tiết bổ sung cho các dự án				131.463	142.860	274.323			
I	Y tế		266.725	53.525	185.000	131.463	40.000	171.463		
	<i>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 31/3/2021; Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 29/9/2023; Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	266.725	53.525	185.000	131.463	40.000	171.463	Bệnh viện Y học cổ truyền	
II	Giao thông		736.391	0	736.391	0,00	102.860	102.860		

TT	Danh mục dự án/chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú	
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn						
				Ngân sách Trung ương						Ngân sách địa phương
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
2	Đầu tư xây dựng tuyến đường nối ĐT.261 - ĐT.266	Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 20/7/2023; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 26/4/2024	736.391		736.391	0,00	102.860	102.860	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	



PHỤ LỤC II

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TỈNH THÁI NGUYÊN
NGUỒN VỐN: THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH (CẤP TỈNH QUẢN LÝ)

(Kèm theo Quyết định số 1873/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/ chương trình	QĐ chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn						
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương					
	TỔNG CỘNG		3.891.499	53.525	2.936.654	2.704.911,64	0,00	2.704.911,64		
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN		2.102.374	53.525	1.157.529	2.360.344,64	-732.075	1.628.269,64		
I	Y tế		266.725	53.525	185.000	53.536,64	-40.000	13.536,64		
	<i>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; Quyết định số 930/QĐ- UBND ngày 31/3/2021; Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 29/9/2023; Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	266.725	53.525	185.000	53.536,64	-40.000	13.536,64	Bệnh viện Y học cổ truyền	
II	Giao thông		1.835.649		972.529	1.804.450	-189.717	1.614.733		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Đường vành đai I (Đoạn Bờ Đậu Phú Lương - Hóa Thượng Đồng Hỷ)	Nghị quyết số 151/NQ- HĐND ngày 12/8/2021; số 04/NQ- HĐND ngày 25/01/2024	972.529		972.529	1.152.450	-179.921	972.529	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	

TT	Danh mục dự án/ chương trình	QĐ chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn						
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương					
2	Đầu tư xây dựng tuyến đường gom bên trái cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, đoạn từ nút giao Sông Công đến nút giao Tân Lập	Nghị quyết số 151/NQ- HĐND ngày 12/8/2021	863.120			652.000	-9.796	642.204	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên	Số điều chỉnh giảm còn lại 589.376 triệu đồng sẽ giao sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Khu công nghiệp Sông Công II - diện tích 250ha
III	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật					502.358	-502.358	0,00		
1	Dự phòng chưa phân bổ					502.358	-502.358	0,00		Dự phòng chưa phân bổ (Ghi trong kế hoạch tại các Quyết định số: 4058/QĐ- UBND ngày 20/12/2021; số 816/QĐ-UBND ngày 19/4/2022; 2229/QĐ- UBND ngày 20/9/2022; số 2570/QĐ-UBND ngày 19/10/2023
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN		1.789.125		1.779.125	344.567	732.075	1.076.642		
I	Văn hóa		40.000		30.000	0,00	10.000	10.000		
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025									
1	Cải tạo, sửa chữa Nhà trường niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, (ATK Định Hóa), xã Phú Đình, huyện Định Hóa	Nghị quyết số 162/NQ- HĐND ngày 12/8/2021; Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 16/6/2022; Nghị quyết số 06/NQ- HĐND ngày 25/01/2024	40.000		30.000	0,00	10.000	10.000	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	

TT	Danh mục dự án/ chương trình	QĐ chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn						
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương					
II	Thể dục, thể thao		313.122		313.122	120.000	193.122	313.122		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Xây dựng trung tâm thể dục thể thao và trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao	Nghị quyết số 162/NQ- HĐND ngày 12/8/2021; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 25/01/2024	313.122		313.122	120.000	193.122	313.122	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên	
III	Các hoạt động kinh tế		1.363.487	-	1.363.487	224.567	496.936	721.503		
III.1	Giao thông		1.363.487		1.363.487	224.567	496.936	721.503		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Đầu tư xây dựng tuyến đường nối ĐT.261 - ĐT.266	Nghị quyết số 193/NQ- HĐND ngày 10/12/2021; Quyết định số 1690/QĐ- UBND ngày 20/7/2023; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 26/4/2024	736.391		736.391	224.567	106.936	331.503	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	
2	Dự án tuyến đường kết nối từ đường Bắc Sơn đến khu liên hiệp thể thao tỉnh Thái Nguyên	Nghị quyết số 05/NQ- HĐND ngày 25/01/2024	489.188		489.188	0,00	300.000	300.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	
3	Dự án đường nối từ tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang và Vĩnh Phúc đến đường Triệu Quang Phục	Nghị quyết số 25/NQ- HĐND ngày 26/4/2024	137.908		137.908	0,00	90.000	90.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	

TT	Danh mục dự án/ chương trình	QĐ chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn						
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương					
IV	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội		72.516		72.516	0,00	32.017	32.017		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Xây dựng kho lưu trữ chuyên dụng của tỉnh và trụ sở làm việc trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 26/4/2024	72.516		72.516	0,00	32.017	32.017	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thái Nguyên	

PHỤ LỤC III
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 TỈNH THÁI NGUYÊN
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 1478 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/chương trình	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến huyện, thành phố)	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021 - 2023		Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch đầu tư công năm 2024 sau điều chỉnh bổ sung	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Ghi chú	
							Số ngày tháng năm	Tổng số	Trong đó: Vốn		Tổng số	Trong đó: Năm 2023						
									Ngân sách Trung ương									Ngân sách địa phương
A	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG)																	
I	Nguồn kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2023 kết dư sang năm 2024													142.860				
II	Phân bổ chi tiết nguồn kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2023 kết dư sang năm 2024												30.000	142.860	172.860			
II.1	Y tế																	
	<i>Dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2024</i>																	
I	Xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Xã Quyết Thắng, Thành phố Thái Nguyên	Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên	7845363	132	2021-2025	Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 31/3/2021; Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 29/9/2023; Quyết định số 3034/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	266.725	53.525	185.000	171.463	101.463	42.363	30.000	40.000	70.000	Bệnh viện Y học cổ truyền	
II.2	Giao thông																	
	<i>Dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2024</i>																	
I	Đầu tư xây dựng tuyến đường nối ĐT.261 - ĐT.266	Thành phố Yên và huyện Phú Bình	Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên	7950620	292	2023 - 2025	Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 20/7/2023; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 26/4/2024	736.391		736.391	102.860	0,00	0,00	0,00	102.860	102.860	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	
III	Điều chỉnh kế hoạch năm 2024													24.470	0,00	24.470		
I	Điều chỉnh giảm vốn chuẩn bị đầu tư tại mục X.2, phụ lục V Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023												0,00	0,00	23.244	-10.000	13.244	

TT	Danh mục dự án/chương trình	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến huyện, thành phố)	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021 - 2023		Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch đầu tư công năm 2024 sau điều chỉnh bổ sung	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Ghi chú
							Số ngày tháng năm	Tổng số	Trong đó: Vốn			Tổng số	Trong đó: Năm 2023					
									Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương								
2	Điều chỉnh tăng vốn hỗ trợ xây dựng nông thôn mới huyện Phú Lương năm 2024									23.226	10.000	2.000	1.226	10.000	11.226	Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương		
B	NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SẮP XẾP NHÀ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH												3.605	0	3.605			
1	Điều chỉnh giảm vốn chuẩn bị đầu tư tại Mục VI.1, phụ lục VII Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023												3.605	-2.000	1.605			
2	Bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư: Dự án tuyến đường kết nối từ đường Bắc Sơn đến khu liên hợp thể thao tỉnh Thái Nguyên	Thành phố Thái Nguyên			292	2024-2027	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 25/01/2024	489.188		489.188	300.000			0,00	1.000	1.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	
3	Bổ sung vốn chuẩn bị đầu tư: Dự án đường nối từ tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang và Vĩnh Phúc đến đường Triệu Quang Phục	Thành phố Phổ Yên			292	2024-2027	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 26/4/2024	137.908		137.908	90.000			0,00	1.000	1.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	

PHỤ LỤC IV
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 TỈNH THÁI NGUYÊN
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC)

(Kèm theo Quyết định số **1223**/QĐ-UBND ngày **13** tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/ chương trình	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến huyện, thành phố)	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Lũy kế vốn đã bố trí giai đoạn 2021 - 2023		Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	Điều chỉnh, bổ sung (tăng, giảm)	Kế hoạch năm 2024 sau điều chỉnh, bổ sung	Lý do điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn		Tổng số	Trong đó: Năm 2023							
									Ngân sách trung ương										Ngân sách địa phương
	TỔNG SỐ							4.903.358	3.701.228	1.202.130	3.701.228	2.245.107	893.161	1.166.034,000	0,00	1.166.034,000			
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN							4.204.000	3.355.404	848.596	3.355.404	1.962.445	710.500	1.152.554,866	-49.683,395	1.102.871,471			
	Các hoạt động kinh tế							4.204.000	3.355.404	848.596	3.355.404	1.962.445	710.500	1.152.554,866	-49.683,395	1.102.871,471			
I	Giao thông							4.204.000	3.355.404	848.596	3.355.404	1.962.445	710.500	1.152.554,866	-49.683,395	1.102.871,471			
	<i>Dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C</i>																		
a	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025																		
-	Dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2024																		
I	Tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang và Vĩnh Phúc	Thành phố Yên và huyện Đại Từ	Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên	7901858	292	2022-2025	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/5/2021; Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 08/12/2022; Quyết định số 3518/QĐ-UBND ngày 12/11/2021; số 3195/QĐ-UBND ngày 20/12/2022; số 2326/QĐ-UBND ngày 28/9/2023	4.204.000	3.355.404	848.596	3.355.404	1.962.445	710.500	1.152.554,866	-49.683,395	1.102.871,471	Điều chỉnh kế hoạch vốn cho phù hợp với tiến độ, khối lượng thực hiện và khả năng giải ngân vốn năm 2024	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN							699.358	345.824	353.534	345.824	282.661	182.661	13.479,134	49.683,395	63.162,529			
	Các hoạt động kinh tế							699.358	345.824	353.534	345.824	282.661	182.661	13.479,134	49.683,395	63.162,529			
I	Giao thông							699.358	345.824	353.534	345.824	282.661	182.661	13.479,134	49.683,395	63.162,529			
	<i>Dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C</i>																		
a	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025																		
-	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2024																		
I	Đường vành đai V đoạn qua khu vực tỉnh Thái Nguyên (Đoạn từ huyện Phú Bình nối với tỉnh Bắc Giang)	Huyện Phú Bình	Kho bạc Nhà nước Thái Nguyên	7908718	292	2022-2025	Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 21/6/2021; Quyết định số 3643/QĐ-UBND ngày 19/11/2021; số 2897/QĐ-UBND ngày 17/11/2023	699.358	345.824	353.534	345.824	282.661	182.661	13.479,134	49.683,395	63.162,529	Điều chỉnh kế hoạch vốn cho phù hợp với tiến độ, khối lượng thực hiện và khả năng giải ngân vốn năm 2024	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Thái Nguyên	

PHỤ LỤC V
PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: ~~1273~~ /QĐ-UBND ngày ~~13~~ tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/chương trình	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch đầu tư công năm 2024	Chủ đầu tư/ Đơn vị thực hiện	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó:					
						Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương				
	NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH				1.528.400		373.000	373.000	147.000		
*	<i>Dự án khởi công mới</i>										
1	Cầu Quang Vinh 1, Quang Vinh 2 và hệ thống đường giao thông kết nối phường Đồng Bầm, phường Quang Vinh và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên	Phường Đồng Bầm, phường Quang Vinh, phường Quan Triều, phường Chùa Hang và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	2022 - 2025	Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 09/11/2021; số 60/NQ-HĐND ngày 29/8/2022; số 24/NQ-HĐND ngày 26/4/2024; Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 15/5/2024	1.528.400		373.000	373.000	147.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Thái Nguyên	Kế hoạch vốn ghi tại Mục IV.2, Phụ lục VIII Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh; và Mục IV.2, Phụ lục VII Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh.